Công ty cổ phần
Quản Lý Quỹ Việt Cát

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA UỶ BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Công ty: **Cổ phần quản lý quỹ Việt Cát**

Trụ sở chính: Tầng 12, Ruby Plaza, 44 Lê Ngọc Hân, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 024 3941 0715

Fax: 024 3941 0716

Người thực hiện công bố thông tin: Nguyễn Huy Minh

Địa chỉ: Tầng 12, Ruby Plaza, 44 Lê Ngọc Hân, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 024 3941 0715

Fax: 024 3941 0716

Loại thông tin công bố: ☐24h ☐72h ☐Yêu cầu ☐ Bất thường ☑Định kỳ

Nội dung thông tin công bố: **Báo cáo Tỉ lệ ATTC đã được kiểm toán năm 2018 của Công ty CP Quản lý Quỹ Việt Cát**

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên dây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Hà Nội, ngày 28 tháng 03 năm 2019

Người thực hiện công bố thông tin

(Ký, ghi rõ họ tên)

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ VIỆT CÁT

TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Huy Minh

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ VIỆT CÁT

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ VIỆT CÁT
DN: c=VN, st=HÀ NỘI, l=Hai Bà Trưng, cn=CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ VIỆT CÁT, 0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0102636355
Date: 2019.03.28 17:43:51 +07'00'

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ VIỆT CÁT

BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

Hà Nội, tháng 03 năm 2019

Scanned with CamScanner

MỤC LỤC

NỘI DUNG	TRANG
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	2 - 3
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	4 - 5
BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH	6 - 11

Scanned with CamScanner

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Việt Cát (sau đây gọi tắt là "Công ty") đệ trình Báo cáo này cùng với Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính của Công ty đã được kiểm toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2018.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC

Các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc đã điều hành Công ty cho đến ngày lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng Quản trị

Bà Nguyễn Thanh Hương	Chủ tịch
Ông Nguyễn Anh Vũ	Thành viên
Bà Hồ Thị Thùy Giang	Thành viên

Ban Giám đốc

Ông Nguyễn Huy Minh	Tổng Giám đốc

Kế toán trưởng

Bà Hoàng Thị Hồng Hạnh

Ngoài lương và các khoản phụ cấp theo lương, không một thành viên nào trong Ban Giám đốc có bất kỳ một khoản thu nhập nào khác từ một hợp đồng ký với Công ty hay một bên liên quan.

CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC NĂM TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty khẳng định rằng không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2018 có ảnh hưởng trọng yếu cần phải điều chỉnh hoặc công bố trong Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính này.

KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính kèm theo được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính phản ánh một cách trung thực và hợp lý về tỷ lệ an toàn tài chính tại thời điểm báo cáo. Do việc lập báo cáo này liên quan đến nhiều thông tin trình bày trên Báo cáo tài chính nên trong việc lập báo cáo này cũng như toàn bộ các chỉ tiêu khác của Báo cáo tài chính nói chung, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các phán đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các nguyên tắc kế toán thích hợp có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính; và
- Lập Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Scanned with CamScanner

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (TIẾP)

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC (TIẾP)

Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính.

Ban Giám đốc Công ty cam đoan rằng:

- Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 31/12/2018 được xây dựng trên cơ sở số liệu được cập nhật tại ngày lập báo cáo và được lập theo đúng các quy định tại Thông tư số 87/2017/TT-BTC ngày 15/08/2017 của Bộ Tài chính thay thế Thông tư 226/2010/TT-BTC ngày 31/12/2010 và Thông tư số 165/2012/TT-BTC ngày 09/10/2012 quy định về chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng các chỉ tiêu an toàn tài chính;
- Đối với những vấn đề có thể ảnh hưởng đến tình hình tài chính của Công ty phát sinh sau ngày lập báo cáo này, chúng tôi sẽ cập nhật trong kỳ báo cáo tiếp theo;
- Chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về tính chính xác và trung thực của nội dung báo cáo.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo rằng sổ sách kế toán được ghi chép phù hợp để phản ánh hợp lý tỷ lệ an toàn tài chính của Công ty ở bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo này tuân thủ Thông tư số 87/2017/TT- BTC cũng như việc lập Báo cáo tài chính của Công ty tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán áp dụng đối với Công ty quản lý quỹ Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. Ban Giám đốc cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của Công ty và vì vậy thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và sai phạm khác.

PHÊ DUYỆT BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH

Chúng tôi, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Việt Cát phê duyệt Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 31/12/2018 của Công ty.

Thay mặt Hội đồng Quản trị

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ VIỆT CÁT

Nguyễn Thanh Hương
Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2019

Thay mặt Ban Giám đốc

Nguyễn Huy Minh
Tổng Giám đốc

Scanned with CamScanner

Số: 13 /2019/UHY - BCKT

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Về: Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 31/12/2018
của Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Việt Cát

Kính gửi: **Các Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc**
Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Việt Cát

Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 31/12/2018 của Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Việt Cát (sau đây gọi tắt là "Công ty"). Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính được lập tại ngày 27 tháng 03 năm 2019 từ trang 06 đến trang 11.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 31/12/2018 phù hợp với quy định của Thông tư số 87/2017/TT-BTC ngày 15/08/2017 của Bộ Tài chính thay thế Thông tư 226/2010/TT-BTC ngày 31/12/2010 và Thông tư số 165/2012/TT-BTC ngày 09/10/2012 quy định về chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng các chỉ tiêu an toàn tài chính. Ban Giám đốc đồng thời chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Scanned with CamScanner

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP)

Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính tại ngày 31/12/2018 của Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Việt Cát xét trên khía cạnh trọng yếu, đã trình bày phù hợp với quy định tại Thông tư số 87/2017/TT-BTC ngày 15/08/2017 của Bộ Tài chính quy định chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng đủ chỉ tiêu an toàn tài chính.

Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính này không đính kèm với Báo cáo tài chính và chỉ được Ban Giám đốc Công ty sử dụng cho mục đích báo cáo theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

Nguyễn Tự Trung **Tổng Giám đốc** Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số 1226-2018-112-1	**Lê Quang Nghĩa** **Kiểm toán viên** Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số 3660-2017-112-1

Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN UHY
Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2019

Scanned with CamScanner

Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Việt Cát	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:.....	*Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2019*

V/v Báo cáo chỉ tiêu an toàn tài chính

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH

Tại thời điểm: ngày 31 tháng 12 năm 2018

Chúng tôi cam đoan rằng:

(1) Báo cáo được xây dựng trên cơ sở số liệu được cập nhật tại ngày lập báo cáo và được lập theo đúng các quy định tại Thông tư số 87/2017/TT-BTC ngày 15/08/2017 của Bộ Tài chính thay thế Thông tư 226/2010/TT-BTC ngày 31/12/2010 và Thông tư số 165/2012/TT-BTC ngày 09/10/2012 quy định về chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với các tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng các chỉ tiêu an toàn tài chính;

(2) Đối với những vấn đề có thể ảnh hưởng đến tình hình tài chính của Công ty phát sinh sau ngày lập báo cáo này, chúng tôi sẽ cập nhật trong kỳ báo cáo tiếp theo;

(3) Chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về tính chính xác và trung thực của nội dung báo cáo.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ VIỆT CÁT

Hoàng Thị Hồng Hạnh **Kế toán trưởng**	**Phan Thị Thảo** **Đại diện bộ phận kiểm soát nội bộ**	**Nguyễn Huy Minh** **Tổng Giám đốc**

Scanned with CamScanner

BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

STT	NỘI DUNG	Vốn khả dụng		
		VKD	Khoản giảm trừ	Khoản tăng thêm
A	**Nguồn vốn chủ sở hữu**	**25.847.098.348**		
1	Vốn chủ sở hữu không bao gồm cổ phần ưu đãi hoàn lại (nếu có)	25.000.000.000		
4	Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	31.285.218		
6	Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	31.285.218		
8	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	563.133.912		
9	Số dư dự phòng suy giảm giá trị tài sản	221.394.000		
1A	**Tổng**			**25.847.098.348**
B	**Tài sản ngắn hạn**			
I	***Tiền và các khoản tương đương tiền***			
II	***Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn***			
III	***Các khoản phải thu ngắn hạn, kể cả phải thu từ hoạt động ủy thác***		***30.900.000***	
1.	Phải thu của khách hàng			
2.	Trả trước cho người bán		30.900.000	
3.	Phải thu hoạt động nghiệp vụ			
4.	Phải thu nội bộ ngắn hạn			
5.	Phải thu hoạt động giao dịch chứng khoán			
6.	Các khoản phải thu khác			
7.	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi			
IV	***Hàng tồn kho***			
V	***Tài sản ngắn hạn khác***		***1.998.954***	
1.	Chi phí trả trước ngắn hạn		1.998.954	
2.	Thuế GTGT được khấu trừ			
3.	Thuế và các khoản phải thu nhà nước			
4.	Tài sản ngắn hạn khác			
1B	**Tổng**			**32.898.954**

Scanned with CamScanner

BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH (TIẾP)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

STT	NỘI DUNG	Vốn khả dụng		
		VKD	Khoản giảm trừ	Khoản tăng thêm
C	**Tài sản dài hạn**			
I	***Các khoản phải thu dài hạn***			
4.	Phải thu dài hạn khác		75.114.000	
	Phải thu dài hạn khác có thời hạn thanh toán còn lại từ 90 ngày trở xuống			
	Phải thu dài hạn khác có thời hạn thanh toán còn lại trên 90 ngày		75.114.000	
5.	Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi			
II	***Tài sản cố định***		-	
III	***Bất động sản đầu tư***			
IV	***Các khoản đầu tư tài chính dài hạn***			
1.	Đầu tư vào công ty con			
2.	Vốn góp liên doanh			
3.	Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh			
4.	Đầu tư chứng khoán dài hạn			
5.	Các khoản đầu tư dài hạn ra nước ngoài			
6.	Đầu tư dài hạn khác			
7.	Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn		-	
V	***Tài sản dài hạn khác***		*7.855.289*	
1.	Chi phí trả trước dài hạn		7.855.289	
1C	**Tổng**			**82.969.289**
VỐN KHẢ DỤNG = 1A-1B-1C				**25.731.230.105**

Scanned with CamScanner

BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH (TIẾP)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

Các hạng mục đầu tư		Hệ số rủi ro	Quy mô rủi ro	Giá trị rủi ro
		(1)	(2)	(3)= (1)x(2)
I. Tiền và các khoản tương đương tiền, công cụ thị trường tiền tệ				
1.	Tiền mặt (VND)	0%	3.375.550.625	-
2.	Các khoản tương đương tiền	0%	1.900.000.000	-
3.	Giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng trên thị trường tiền tệ, chứng chỉ tiền gửi	0%	14.900.000.000	-
II. Trái phiếu Chính phủ				
III. Trái phiếu doanh nghiệp				
IV. Cổ phiếu				
9.	Cổ phiếu phổ thông, cổ phiếu ưu đãi của các tổ chức niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội	15%	666.412	99.962
V. Chứng chỉ quỹ đầu tư chứng khoán				
VI. Chứng khoán bị hạn chế giao dịch				
VII. Chứng khoán khác				
17.	Cổ phần, phần vốn góp và các loại chứng khoán khác	80%	5.500.000.000	4.400.000.000
VIII. Rủi ro tăng thêm				
	Mã chứng khoán	**Mức tăng thêm**	**Quy mô rủi ro**	**Giá trị rủi ro**
1	Khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Đầu tư Vinare	20%	4.400.000.000	880.000.000
A. TỔNG GIÁ TRỊ RỦI RO THỊ TRƯỜNG (A= I+II+III+IV+V+VI+VII+VIII)				**5.280.099.962**

Scanned with CamScanner

BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH (TIẾP)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

Loại hình giao dịch		Giá trị rủi ro						Tổng giá trị rủi ro
		(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	
I. Rủi ro trước thời hạn thanh toán								
1.	Tiền gửi có kỳ hạn, các khoản tiền cho vay không có tài sản bảo đảm và các khoản phải thu từ hoạt động giao dịch và nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán					1.014.244.241	30.308.409	1.044.552.650
2.	Cho vay chứng khoán/Các thỏa thuận kinh tế có cùng bản chất							-
3.	Vay chứng khoán/Các thỏa thuận kinh tế có cùng bản chất							-
4.	Hợp đồng mua chứng khoán có cam kết bán lại/Các thỏa thuận kinh tế có cùng bản chất							-
5.	Hợp đồng bán chứng khoán có cam kết mua lại/Các thỏa thuận kinh tế có cùng bản chất							-
6.	Hợp đồng cho vay mua ký quỹ (cho khách hàng vay mua chứng khoán)/Các thỏa thuận kinh tế có cùng bản chất							-
II. Rủi ro quá thời hạn thanh toán								
	Thời gian quá hạn				**Hệ số rủi ro**		**Quy mô rủi ro**	**Giá trị rủi ro**
1.	Từ 0 đến 15 ngày sau thời hạn thanh toán, chuyển giao chứng khoán				16%		-	-
2.	Từ 16 đến 30 ngày sau thời hạn thanh toán, chuyển giao chứng khoán				32%		-	-
3.	Từ 31 đến 60 ngày sau thời hạn thanh toán, chuyển giao chứng khoán				48%		-	-
4.	Từ 60 ngày trở lên sau thời hạn thanh toán, chuyển giao chứng khoán				100%		-	-
III. Rủi ro tăng thêm (nếu có)								
	Chi tiết tới từng khoản vay, tới từng đối tác				**Mức tăng thêm**		**Quy mô rủi ro**	**Giá trị**
1	Phải thu tiền gửi có kỳ hạn 12 tháng tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong				30%		894.000.000	268.200.000
B. TỔNG GIÁ TRỊ RỦI RO THANH TOÁN (B=I+II+III)								**1.312.752.650**

Scanned with CamScanner

BÁO CÁO TỶ LỆ AN TOÀN TÀI CHÍNH (TIẾP)
Tại ngày 31 tháng 12 năm 2018

I.	**Tổng chi phí hoạt động phát sinh trong vòng 12 tháng tính tới tháng 12 năm 2018**	**2.458.420.020**
II.	**Các khoản giảm trừ khỏi tổng chi phí**	**(357.104.023)**
	1. Chi phí khấu hao	-
	2. Chi phí/Hoàn nhập dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán ngắn hạn	
	3. Chi phí/Hoàn nhập dự phòng giảm giá đầu tư chứng khoán dài hạn	(578.496.556)
	4. Chi phí/Hoàn nhập dự phòng phải thu khó đòi	221.392.533
III.	**Tổng chi phí sau khi giảm trừ (III = I – II)**	**2.815.524.043**
IV.	**25% Tổng chi phí sau khi giảm trừ (IV = 25% III)**	**703.881.011**
V.	**20% Vốn pháp định của tổ chức kinh doanh chứng khoán**	**5.000.000.000**
C. TỔNG GIÁ TRỊ RỦI RO HOẠT ĐỘNG (C=Max {IV, V})		**5.000.000.000**

STT	Các chỉ tiêu	Giá trị rủi ro/vốn khả dụng
1.	Tổng giá trị rủi ro thị trường	5.280.099.962
2.	Tổng giá trị rủi ro thanh toán	1.312.752.650
3.	Tổng giá trị rủi ro hoạt động	5.000.000.000
4.	**Tổng giá trị rủi ro (4=1+2+3)**	**11.592.852.612**
5.	**Vốn khả dụng**	**25.731.230.105**
6.	**Tỷ lệ Vốn khả dụng (6=5/4)**	**222%**

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ VIỆT CÁT
Q. HAI BÀ TRƯNG - TP. HÀ NỘI

Hoàng Thị Hồng Hạnh	**Phan Thị Thảo**	**Nguyễn Huy Minh**
Kế toán trưởng	**Đại diện bộ phận kiểm soát nội bộ**	**Tổng Giám đốc**
		Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2019

Scanned with CamScanner